

CÔNG TY CỔ PHẦN TOYOTA VŨNG TÀU

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH BR-VT  
**ĐẾN** Số:.....  
Ngày:.....  
..... N. H. 25 .....

**QUY TRÌNH ỨNG PHÓ SỰ  
CỔ HOÁ CHẤT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TOYOTA VŨNG  
TÀU NĂM 2025**

Địa chỉ: 168 Đường 3/2, Phường 10, Tp. Vũng Tàu

ĐẠI DIỆN CÔNG TY CỔ PHẦN TOYOTA VŨNG TÀU



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Huỳnh Trung Việt*



CÔNG TY CỔ PHẦN  
TOYOTA VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../KH-.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

### QUY TRÌNH

### ỨNG PHÓ SỰ CỐ HOÁ CHẤT CỦA TOYOTA VŨNG TÀU

#### Phần I: THÔNG TIN CHUNG

1. Tên tổ chức/ cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN TOYOTA VŨNG TÀU

2. Địa chỉ trụ sở: 168 Đường 3/2, Phường 10, Tp Vũng Tàu

Điện thoại: 0254 3627 888 Fax: 0254 3627 887

3. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 3500898796 chứng nhận lần đầu: ngày 20 tháng 05 năm 2008. Chứng nhận thay đổi lần thứ hai: ngày 06 tháng 06 năm 2019 (cấp đổi và điều chỉnh từ Giấy chứng nhận đầu tư số: 3500898796 do UBND tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu chứng nhận lần đầu ngày 20/05/2008, chứng nhận thay đổi lần thứ hai ngày 06/06/2019).

4. Mã số thuế: 3500898796

5. Danh sách các cơ sở hoạt động hóa chất.

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Điện thoại	Fax
1	Công ty Cổ Phần Toyota Vũng Tàu	168 Đường 3/2, phường 10, Tp Vũng tàu	0254 3627 888	0254 3627 887

#### Phần II: XUẤT NHẬP KHẨU HÓA CHẤT

2.1. Xuất nhập khẩu tiền hóa chất công nghiệp, hóa chất hạn chế sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp.

Công ty không nhập khẩu tiền hóa chất công nghiệp và hóa chất hạn chế sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp, do vậy công ty không thuộc đối tượng báo cáo nội dung này

2.2. Xuất, nhập khẩu các hóa chất khác.

Công ty không xuất khẩu hóa chất. Công ty có nhập 24 loại hóa chất, sơn, dung môi để sử dụng trong Công ty từ Công Ty Ô tô Toyota Việt Nam, Liquimoly và các hãng sơn Nippon, Siken cụ thể như sau:

STT	Tên Hóa chất	Tên hóa học	Công Thức Hóa Học	Mã Số CAS	Mục đích
1	Clorua Soda Keo pac	Cló Caco3 (Al <sub>2</sub> (oh)nCl <sub>6-n</sub> )m			Xử lý nước thải

2	Nước rửa kính siêu sạch Toyota - 0880880101	Methanol Nước proprietary	CH4O H2O	67-56-1 7732-18-5 Phụ gia độc quyền	Sử dụng
3	Dung dịch rửa kim phun nhiên liệu-động cơ diesel 0881300860	Solvent naphtha 2-ethylhexyl nitrate 2-ethylhexyl nitrate Naphthalene Kerosene 1,2,3trimethylbenzene 1,3,5trimethylbenzene	C8H17NO3 C9H12 C10H8 C9H12 C9H12	64742-94-5 27247-96-7 95-63-6 91-20-3 8008-20-6 526-73-8 108-67-8	Sử dụng
4	Dung dịch rửa kim phun nhiên liệu- động cơ xăng -0881380019	Solvent naphtha Trimethyl benzene 1,2,4 trimethylbenzene 1,3,5trimethylbenzene Naphthalene indene	C9H12 C9H12 C9H12 C10H8 C9H8	64742-94-5 25551-13-7 95-63-6 108-67-8 91-20-3 95-13-7	Sử dụng
5	Dung dịch rửa kim phun nhiên liệu- động cơ xăng -0881380020	Solvent naphtha Trimethyl benzene 1,2,4 trimethylbenzene 1,3,5trimethylbenzene Naphthalene indene	C9H12 C9H12 C9H12 C10H8 C9H8	64742-94-5 25551-13-7 95-63-6 108-67-8 91-20-3 95-13-7	Sử dụng
6	Dung dịch súc rửa động cơ xăng- 0881480061	Distillates (petroleum) solvent-dewaxed heavy paraffinic Distillates (petroleum) solvent-dewaxed heavy paraffinic base oil- unspecified (dầu gốc không xác định )		64742-65-0 Không có biến đổi	Sử dụng
7	Dung dịch súc rửa động cơ dầu- 0881480090	Distillates (petroleum) solvent-dewaxed heavy paraffinic Distillates (petroleum) solvent-dewaxed heavy paraffinic Alcohols, C12-16,		64742-54-7 64742-65-0 68551-12-2	Sử dụng

		ethoxylated base oil- unspecified (dầu gốc không xác định )			
8	Dung dịch làm sạch giàn lạnh- 0882180890	AlkyGlucoside Ethoxylated Alcohol Tetrapotassium Pyrophosphate	C12H24O6 K4O7P2		Sử dụng
9	Dầu vi sai LT 75w-85-0888581635	Diisodecyl adipate olefinsulfide photphoric acid ester amine salt severely hydrotreated heavy paraffin distillate	C26H50O4	27178-16-1 68937-96-2 Bí mật kinh doanh 64742-54-7	Sử dụng
10	Dầu hộp số tự động CVTF-TC 0888602105	1-naphthylamine, N-phenyl-catalytic dewaxed Light paraffin oil (petroleum) Servely hydrotreated heavy parafinic distillate	C15H13N	90-30-2 64742-71-8 64742-54-7	Dầu bôi trơn
11	Dầu hộp số tự động- 0888681016	Alkyl methacrylate copolymer Alkyl thiophosphites Dầu paraffin nhẹ có tính xúc tác Dầu paraffin nhẹ có tính xúc tác Phần cất paraffin nặng được xử lý hidro cao		125643-61-0 Bảo mật 64742-71-8	Dầu hộp số tự động
12	Dầu hộp số vô cấp CVT-FE 0888681875	N-phenyl-1-naphthalamine, hydrotreated light parafinic distillate severely hydrotreated heavy parafinic alky acetamide	C16H13N	64742-55-8  90-30-2 64742-54-7 cònidential	Sử dụng
13	Nước làm mát pha sẵn toyota-0888980080	Ethanediol Water Potassium hydroxide Photphoric acid Non-hazardousingredients	C2H6O2 H2O KOH H3O4P	107-21-1 7732-18-5 13 10-58-3 7664-58-2 Thành phần không độc hại	Sử dụng

14	Dầu thủy lực- 0888601805	White mineral oil, petroleum lubricating oils 2,6-di-tert-butyl- p-cresol Tricresyl phosphate ( meta, para isomer mixed )	C15H24O C21H21O4P	8042-47-5 74969-22-0 128-37-0 1330-78-5	Sử dụng
15	Sơn lót	Hóa chất tự nhiên nitrocellulose, nhựa acrylic, dung môi hữu cơ,		123-86-4	Sơn phủ mặt bằng xe bị lỗi
16	Đóng rắn - Chất làm khô sơn lót D70	Hóa chất tự nhiên Dung môi hữu cơ Theo Quy định(EC) Số 1272/2008		108-65-6	chất làm khô sơn
	Đóng rắn	Hóa chất tự nhiên Dung môi hữu cơ Theo Quy định(EC) Số 1272/2008		112-07-2	
17	Matiz - Stop Extrafin	Tính chất hóa học nhựa polyester, dung môi hữu cơ, chất độn, sắc tố		100-42-5	Phủ lót bề mặt xe lỗi trước khi lên màu
18	Xăng	Hóa chất tự nhiên Dung môi hữu cơ Theo Quy định(EC) Số 1272/2008		95-63-6	Đánh bong bề mặt xe sau khi sơn
19	Sơn màu	Dung môi hữu cơ, tinh màu, polyurethane		108-01-0, 111-76-2, 126-86-3, 763-69-9, 15680-42-9	Đánh bong bề mặt xe sau khi sơn
	Sơn màu	Hóa chất tự nhiên cellulose este, nhựa		123-86-4	

		polyester, polyether, dung môi hữu cơ			
	Sơn màu – 71V & 34M	Hóa chất tự n hiên cellulose este, polyester, pol yether, dung môi hữu cơ, chất độn, sắc tố		123-86-4	
	Sơn màu	Dung môi hữu cơ, tinh màu, polyurethane 78-92-2 78-92-2			
20	Dung môi hữu cơ, tinh màu	polyurethane		2682-20-4, 25322-69-4	Gây vết đơ bản ở bề mặt sơn
	dung môi hữu cơ	Hóa chất tự nhiên cellulose este, nhựa polyester, polyether 78-92-2-EC		108-10-1	

Phần III: NGUỒN LỰC THAM GIA ỨNG PHÓ SỰ CỐ HOÁ CHẤT VÀ TRANG THIẾT BỊ ỨNG PHÓ SỰ CỐ HOÁ CHẤT

1. **Nguồn lực nội cơ sở** : cơ sở đã thành lập tổ ứng phó sự cố chất thải với 24 thành viên:

STT	TÊN THÀNH VIÊN	CHỨC VỤ	SĐT
1	Nguyễn Viết Hưng	Đội trưởng	0902941678
2	Nguyễn Thành Công	Đội phó	0982998089
3	Bùi Thị Thu	Đội viên	0938100282
4	Nguyễn Thị Làn	Đội viên	0915436632
5	Cao Tiến Minh Châu	Đội viên	0974825637
6	Nguyễn Đình Tín	Đội viên	0989609839
7	Võ Chính Trực	Đội viên	0973502207

8	Kiên Nhật Minh	Đội viên	0964035117
9	Phạm Văn Sáng	Đội viên	0986183508
10	Trần Văn Hoan	Đội viên	0326267986
11	Nguyễn Đức Bạo	Đội viên	0908519495
12	Trần Ngọc Đình	Đội viên	0985366437
13	Phạm Tấn Thành	Đội viên	0933224218
14	Trần Văn Thiên	Đội viên	0938057293
15	Phạm Văn Duy	Đội viên	0937889647
16	Trần Văn Quốc Lợi	Đội viên	0983779110
17	Nguyễn Anh Vũ	Đội viên	0905113199
18	Đào Ngọc Thảo	Đội viên	0908279967
19	Huỳnh Hữu Phước	Đội viên	0376917160
20	Trần Đức Vinh	Đội viên	0986742328
21	La Ngọc Châu	Đội viên	0986789588
22	Nguyễn Văn Sơn	Đội viên	0339753532
23	Đỗ Văn Tài	Đội viên	0963629955
24	Trương Thanh Bình	Đội viên	0907057747

## 2. Trang thiết bị ứng phó sự cố hoá chất:

STT	TÊN THIẾT BỊ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	TÌNH TRẠNG
1	Đồ bảo hộ	Bộ	24	Mới
2	Mặt nạ phòng độc	Bộ	24	Mới
3	Kính	Bộ	24	Mới
4	Bao tay	Bộ	24	Mới
5	Ủng cao su	Bộ	24	Mới
6	Mũ	Bộ	24	Mới
7	Xẻng xúc	cái	10	Tốt
8	Cào nước	cái	10	Tốt
9	Xà beng	cái	2	Tốt
11	Ki hút rác	cái	10	Tốt
12	Thùng chứa rác	cái	4	Tốt
13	Bao, Bọc nilong tự phân huỷ	kg	2	Mới

14	Bao	kg	2	Mới
15	Cát, mùn cưa	thùng	4	Xử lý chất lỏng
16	Giẻ lau, bông lọc thấm	kg	5	Xử lý chất lỏng
17	Bảng cảnh báo	cái	2	Tốt

### 3. Nguồn lực bên ngoài:

STT	TÊN ĐƠN VỊ	PHƯƠNG TIỆN PHỐI HỢP
1	Đối tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải	Bồn chứa, các thiết bị thu gom, vận chuyển về đơn vị xử lý
2	Phòng Khám Đa Khoa	Xe vận chuyển, nhân viên sơ cứu, thuốc, sơ cứu
3	Công an pccc Tp. Vũng Tàu	
4	Phòng tài nguyên môi trường Tỉnh BR-VT	

### 4. Dự kiến các khu vực nguy cơ cao:

#### 4.1 Các nguồn tiềm ẩn nguy cơ có thể xảy ra đối với Cơ sở như sau:

- kho chứa sơn, kho lưu chứa hoá chất:

- Các nguyên nhân như rò rỉ thiết bị lưu chứa hoá chất
- Đổ hoá chất trong quá trình pha chế, chiết suất.
- Rơi vỡ các dụng cụ chứa hoá chất.
- Cháy nổ kho chứa

- Kho chứa chất thải nguy hại: Đối với kho chứa chất thải nguy hại thường gặp những sự cố như:

- Sạt lở
- Đổ vỡ
- Cháy nổ kho chứa.
- Rò rỉ thiết bị lưu chứa chất thải đặc biệt là chất thải nguy hại dạng lỏng, dễ bay hơi dẫn đến phát tán chất thải gây ô nhiễm môi trường.

#### PHÂN CẤP MỨC ĐỘ SỰ CỐ HÓA CHẤT

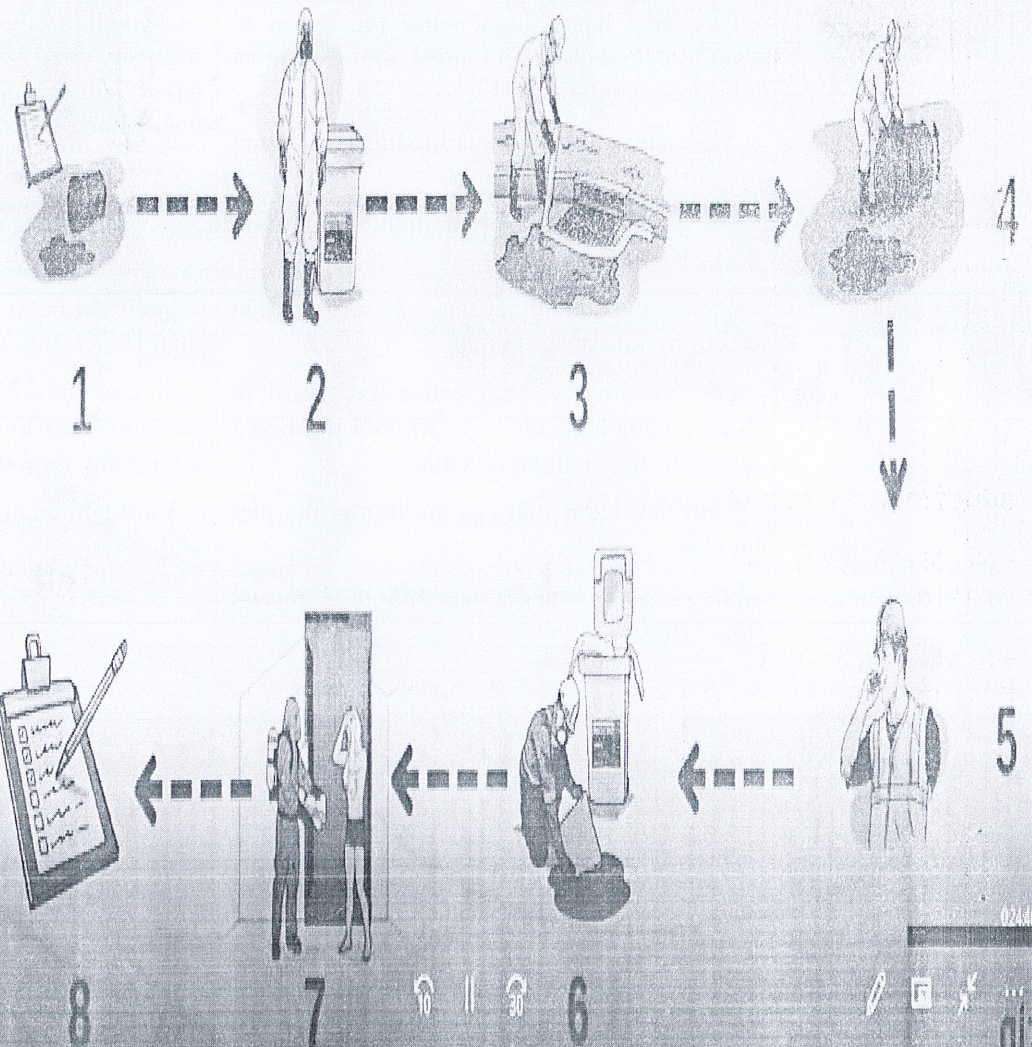
xây dựng kịch bản sự cố ?

Phân cấp rủi ro	Mô tả	
	Sự cố cháy nổ, tràn đổ, rò rỉ liên quan đến hóa chất	Sự cố môi trường
Cấp độ 1	- Sự cố xảy ra cục bộ tại khu vực nhỏ trong	- Sự cố xảy ra cục bộ tại các hệ thống thu gom.

	<p>kho/ xưởng, người phát hiện có khả năng xử lý ngay bằng phương tiện ứng phó hoặc thao tác sửa chữa tại chỗ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chưa gây nguy hại con người, tài sản, môi trường</li> <li>- Đối với sự cố tràn đổ, mức định lượng tương đối: &lt;100L</li> </ul>	<p>lưu chứa chất thải, HTXL nước thải, khí thải</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người phát hiện có khả năng xử lý ngay bằng phương tiện ứng phó hoặc thao tác sửa chữa tại chỗ.</li> <li>- Chưa gây nguy hại con người, tài sản, môi trường</li> </ul>
Cấp độ 2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự cố có khả năng lan sang các khu vực khác trong kho, xưởng</li> <li>- Gây nguy hại nhẹ đến con người (Có người bị thương nhẹ)</li> <li>- Nằm trong tầm kiểm soát của lực lượng ứng phó tại chỗ</li> <li>- Đối với sự cố tràn đổ, mức định lượng tương đối: &lt;1000L</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự cố xảy ra tại các HT thu gom, lưu chứa chất thải, HTXL nước thải, khí thải, nhưng phạm vi ảnh hưởng vẫn ở trong khuôn viên nhà máy</li> <li>- Nằm trong tầm kiểm soát của lực lượng ứng phó tại chỗ</li> </ul>
Cấp độ 3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự cố có khả năng lan sang các khu vực kho/ xưởng/ công trình lân cận trong nhà máy.</li> <li>- Gây thiệt hại về con người (có người bị thương nặng hoặc chết người), môi trường và tài sản trong nhà máy</li> <li>- Vượt tầm kiểm soát của lực lượng ứng phó tại chỗ.</li> <li>- Đối với sự cố tràn đổ, mức định lượng tương đối: &gt;1000L.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự cố xảy ra tại các HT thu gom, lưu chứa chất thải, HTXL nước thải, khí thải.</li> <li>- Gây ảnh hưởng tới phạm vi môi trường, công trình xây dựng bên ngoài nhà máy, nhưng chưa gây ra hậu quả nghiêm trọng đến thủy vực, đất hoặc không khí xung quanh.</li> <li>- Vượt tầm kiểm soát của lực lượng ứng phó tại chỗ</li> </ul>
Cấp độ 4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự cố có khả năng lan sang các nhà máy lân cận trong khu công nghiệp</li> <li>- Gây thiệt hại về con người (có người bị thương nặng hoặc chết người), môi trường và tài sản trong và ngoài nhà máy</li> <li>- Vượt tầm kiểm soát của lực lượng ứng phó tại chỗ</li> <li>- Đối với sự cố tràn đổ, mức định lượng tương đối: &gt;1000L</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sự cố xảy ra tại các HT thu gom, lưu chứa chất thải, HTXL nước thải, khí thải,</li> <li>- Gây ra hậu quả nghiêm trọng đến công trình xây dựng lân cận, các thủy vực, đất hoặc không khí xung quanh.</li> <li>- Vượt tầm kiểm soát của lực lượng ứng phó tại chỗ.</li> </ul>

# QUY TRÌNH CHUNG

## 8 BƯỚC ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRÀN ĐỒ



00:13

02/1/16



8

7



6



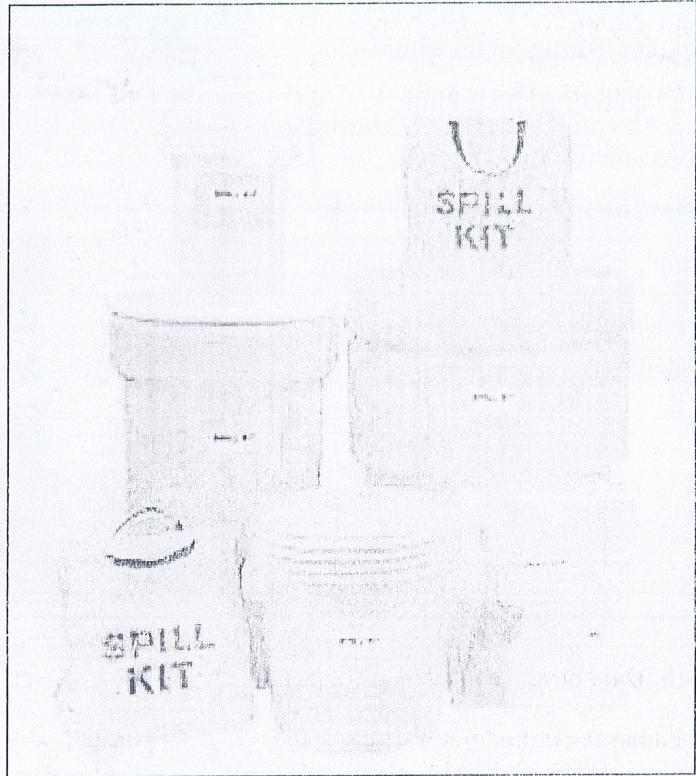
giz





**Bước 3: Cô lập nguồn tràn đổ**

- Quây chặn, hạn chế phạm vi ảnh hưởng của sự cố, giảm thiểu tác động đến môi trường xung quanh.
- Sử dụng các vật tư phù hợp với các loại hóa chất tràn đổ để cô lập.



**Bước 4: Chấm dứt nguồn tràn đổ**

- Ngăn chặn nguồn tràn đổ bằng cách: ngắt bơm, khóa van, bịt lỗ thùng, hướng vết thùng hướng lên phía trên,...
- Nếu có thể, tiến hành bơm hút, sang chiết hóa chất còn sót lại vào dụng cụ, thiết bị chứa thứ cấp.
- Không bước vào hiện trường sự cố nếu không có trang bị đồ bảo hộ phù hợp.





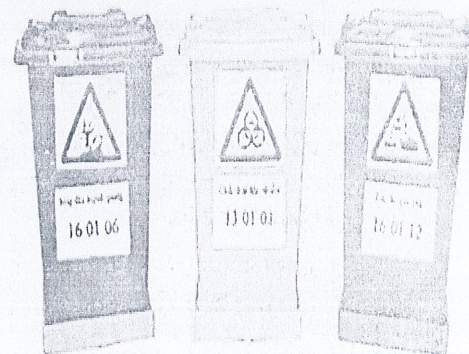
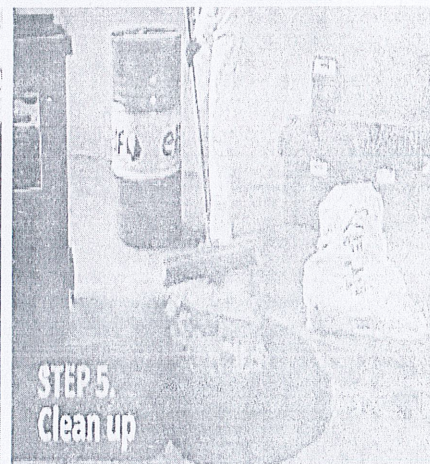
#### Bước 5: Đánh giá lại tình hình

- Người phụ trách tiến hành đánh giá lại tình hình hiện trường sự cố, đảm bảo mọi thứ trong phạm vi kiểm soát trước khi tiến hành vệ sinh, làm sạch, phục hồi môi trường.



#### Bước 6: Thu hồi và làm sạch

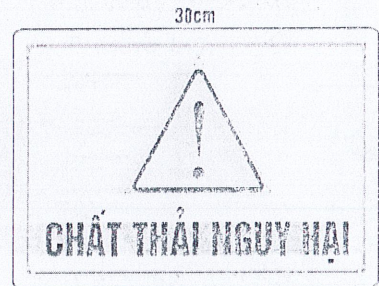
- Sử dụng các trang thiết bị, dụng cụ ứng phó phù hợp để thu hồi, trung hòa, tẩy rửa;
- Thu gom chất thải nguy hại và xử lý theo đúng quy định





**Bước 7: Tiêu tủy (khử độc)**

- Tất cả lực lượng ứng phó đều phải được tiêu tủy;
- Trang bị bảo hộ, thiết bị ứng phó phải được tiêu tủy nếu đã nhiễm hóa chất;
- Các trang bị bảo hộ, thiết bị ứng phó bị tiêu hao hoặc hỏng thì cần phải thải bỏ đúng nơi quy định.



**Bước 8: Báo cáo và bổ sung nguồn lực**

- Thông báo, lập báo cáo sự cố cho lãnh đạo và tất cả nhân viên liên quan;
- Rút kinh nghiệm sau sự cố;
- Bổ sung hoặc thay thế các trang thiết bị, vật tư ứng phó sự cố hóa chất chuyên dụng, đồ bảo hộ cá nhân bị hao hụt.

**1. LẬP KẾ HOẠCH PHỤC HỒI MÔI TRƯỜNG SAU SỰ CỐ**

**2. BÁO CÁO UBND:**

- + UBND Xã sau 3 ngày
- + UBND Huyện sau 30 ngày
- + UBND Tỉnh sau 60 ngày
- + Bộ TNMT sau 90 ngày

**3. KIỂM TRA, GIÁM SÁT, NGHIỆM THU**

### III. DỰ KIẾN TÌNH HUỐNG, BIỆN PHÁP XỬ LÝ

#### 1. Tình huống:

##### ➤ Sự cố nước thải:

- Huy động các lực lượng tại chỗ tham gia ứng phó sự cố kịp thời nhanh chóng (nhân viên làm việc tại khu vực/ vị trí xảy ra sự cố, đội ứng phó sự cố của công ty).
- Sử dụng các thiết bị/ phương tiện nhanh chóng tham gia ứng phó sự cố. Nhanh chóng triển khai khoanh vùng ngăn chặn, hạn chế nước thải lan rộng (dùng bao cát, giẻ lau, bạt che để ngăn chặn dòng chảy). Sử dụng bơm hút, bồn chứa để thu hồi nước thải bị rò rỉ.
- Đối với các sự cố nước thải liên quan đến hệ thống xử lý nước thải lập tức ngừng xả thải và bơm nước thải chuyển về các hồ sự cố chờ xử lý. Trong trường hợp sự cố kéo dài cần phải dùng các dây chuyền sản xuất có phát sinh nước thải cho đến khi sự cố được khắc phục hoàn toàn.
- Các loại chất thải sau khi xử lý sự cố sẽ được thu gom và chuyển giao cho đơn vị có chức năng xử lý như CTNH. Nếu không xác định được nguyên nhân sẽ nhờ đơn vị lắp đặt hỗ trợ khắc phục.

##### ➤ Sự cố về tràn đổ hoá chất:

- Tạm dừng hoạt động của dây chuyền xảy ra sự cố để ngăn chặn, dùng phát tán hoá chất ra môi trường.
  - Dựa vào điều kiện kỹ thuật và khả năng của công ty tiến hành khắc phục các sự cố nằm trong khả năng xử lý.
  - Kiểm tra lại các thao tác pha chế, chiết suất, sử dụng, vận chuyển, lưu chứa, tìm ra nguyên nhân để khắc phục.
- **Biện pháp khắc phục hậu quả:** Sau khi thực hiện ứng phó sự cố tại hiện trường, chất thải không còn tràn đổ thì Trưởng ban Ban chỉ huy Đội ứng phó sự cố tuyên bố cho cơ sở và các đơn vị hỗ trợ biết sự cố đã hoàn toàn được kiểm soát và không có khả năng gây phát sinh sự cố thứ cấp tái phát trở lại để tiến hành các bước khắc phục sau sự cố như sau:

#### a. Biện pháp khắc phục nội bộ:

##### ❖ Bước 1: Đánh giá thiệt hại sau sự cố, tính toán chi phí xử lý; thực hiện công tác đền bù (nếu có):

- Tiến hành điều tra nguyên nhân gây ra sự cố, đánh giá chất lượng môi trường do sự cố gây ra.
- Thống kê các chi phí về phương tiện ứng phó, nhân lực và các chi phí thiệt hại về tài sản và con người, thanh toán các chi phí cho các bên có liên quan hỗ trợ ứng phó sự cố.
- Tiến hành tính toán bồi thường các thiệt hại cho các đối tượng do sự cố gây ra.

##### ❖ Bước 2: Báo cáo kết thúc ứng phó sự cố tràn đổ hoá chất:

- Sau khi các công tác ứng phó sự cố tràn đổ hoá chất xử lý hoàn thành, Trưởng ban chỉ huy sẽ là người ra quyết định kết thúc hoạt động ứng phó sự cố.

- Phòng an toàn môi trường sẽ kết hợp với Trường bộ phận báo cáo quá trình ứng phó và khắc phục sự cố tràn đổ chất thải gửi thông tin cho các bộ phận, đơn vị có liên quan.

**Nội dung báo cáo sự cố hoá chất gồm các hạng mục sau:**

- Thời gian xảy ra hoặc phát hiện sự cố;
- Vị trí sự cố;
- Điều kiện thời tiết;
- Loại chất thải tràn đổ;
- Ước tính khối lượng;
- Các thông tin liên quan khác;
- Các hoạt động đã và dự kiến triển khai;
- Các yêu cầu, đề nghị trợ giúp, cứu hộ, ứng phó sự cố tràn đổ chất thải

**b. Phối hợp cơ quan chức năng để điều tra nguyên nhân, khắc phục và công tác bồi thường:**

**❖ Bước 1: Điều tra nguyên nhân**

- Mỗi một sự cố xảy ra phát sinh từ công ty đều phải được điều tra xem xét cẩn thận, tìm ra nguyên nhân để khắc phục và ngăn ngừa sự cố tái diễn.
- Việc điều tra được bắt đầu từ ngay sự cố xảy ra và kết thúc trong thời hạn không quá 10 ngày.
- Thành phần Đoàn điều tra( trường hợp sự cố cấp huyện) gồm có:
  - Chủ trì điều tra: Công ty Cổ phần Toyota Vũng Tàu, Phòng TN&MT thành phố Vũng Tàu, UBND phường 10.
  - Đơn vị giám định, lấy mẫu: yêu cầu phải có chức năng, nhiệm vụ trong hoạt động quan trắc môi trường.
  - Tham gia điều tra có các phòng an toàn môi trường, bảo trì, bảo vệ và các cán bộ phụ trách vận hành Hệ thống xử lý chất thải có liên quan.

Kết quả điều tra phải được lập thành biên bản có đủ chữ ký của đại diện các thành phần trong đoàn điều tra, có chữ ký và đóng dấu của thủ trưởng đơn vị.

**❖ Bước 2: Công tác bồi thường**

- **Lập biên bản tại hiện trường và thu thập toàn bộ thông tin về sự cố:** Phòng Tài nguyên và Môi trường tiến hành lập biên bản hiện trường giữa một bên là đại diện cơ quan nhà nước và một bên là Công ty nhằm ghi nhận chứng cứ ban đầu về sự cố, đặc biệt cần thu thập các thông tin cần thiết như:
  - Tên, địa chỉ, số điện thoại, số Fax của cá nhân hay pháp nhân gây sự cố;
  - Thời gian và địa điểm xảy ra sự cố;
  - Lý do và tính chất của sự cố;

- Lượng và loại chất thải thoát ra môi trường;
- Các thiệt hại ban đầu có thể thấy được( chết người, cháy nổ...)
- **Xây dựng và thu thập toàn bộ hồ sơ, mẫu vật liên quan:** Công ty sẽ phối hợp với UBND thành phố Vũng Tàu tổ chức các nhóm chuyên gia khoa học thu thập toàn bộ hồ sơ, mẫu vật liên quan:
  - Ngày giờ;Địa điểm
  - Loại chất thải rò rỉ, tràn đổ;- Số lượng hoá chất tràn
  - Phạm vi phát tán
- **Tiến hành khảo sát tại hiện trường nhằm:**
  - Thu thập số liệu, chứng cứ khoa học và thông tin về ô nhiễm;
  - Đánh giá mức độ, quy mô ô nhiễm, sự thiệt hại, suy giảm về môi trường, sinh thái.
  - Đánh giá mức độ, quy mô thiệt hại về kinh tế của các tổ chức và cá nhân trong hiện tại và trong tương lai.

Các thông tin về môi trường này phải mang tính trung thực và có cơ sở khoa học, cần được thể hiện dưới dạng một báo cáo hoàn chỉnh, có các sơ đồ, số liệu, mẫu vật, các kết quả phân tích cụ thể, các phim ảnh minh họa đi kèm.
- **Xây dựng và thu thập toàn bộ các khiếu nại của các tổ chức và nhân dân địa phương về ảnh hưởng của sự cố:**
  - Công ty tiếp nhận toàn bộ các khiếu nại gửi trực tiếp và có báo cáo tổng hợp trình UBND thành phố Vũng Tàu, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.
  - Công ty sẽ phối hợp làm việc với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND thành phố Vũng Tàu và các cơ quan có liên quan để tổng hợp toàn bộ các khiếu nại của các tổ chức, cá nhân về ảnh hưởng của sự cố.
- **Xây dựng hồ sơ khiếu nại Sau khi có được các loại hình thông tin cần thiết, cần xây dựng đơn khiếu nại và hồ sơ đi kèm. Nội dung chủ yếu bao gồm:**
  - Tên và địa chỉ của bên pháp nhân đòi bồi thường;
  - Thời gian và địa điểm xảy ra sự cố;
  - Xác định các nguồn lực đã được huy động tham gia vào ứng cứu:
    - + Số ngày công,
    - + Số trang thiết bị, kỹ thuật, phương tiện,...
  - Loại chất thải; Số lượng hoá chất
  - Phạm vi bị ảnh hưởng;
  - Các bằng chứng và các kết luận về sự suy giảm môi trường:
    - + Suy giảm chất lượng nước, không khí, đất;
    - + Mẫu động thực vật bị chết, đang chết.
  - Mô tả tóm tắt về diễn biến, các công việc đã thực hiện để đối phó,

các thiệt hại về tài sản.

- Bảng thống kê các chi phí cho việc ứng cứu:

+ Các chi phí về sử dụng nhân lực, thiết bị, vận tải hàng ngày đã phục vụ cho việc xử lý hậu quả, làm sạch môi trường.

+ Giá thành sửa chữa hoặc phải thay thế mới trang thiết bị do sự cố làm hư hỏng.

+ Giá trị thiệt hại về kinh tế của hoạt động sản xuất trực tiếp phụ thuộc vào môi trường( nông nghiệp, các cơ sở sử dụng nguồn nước sông để cấp cho sản xuất).

- Phim, ảnh, băng, video( nếu có).

○ **Tiến hành làm việc và thỏa thuận bồi thường:**

- Trên cơ sở thu thập toàn bộ hồ sơ khiếu nại, công ty sẽ phối hợp cùng các cơ quan chức năng làm việc với tổ chức cá nhân để xác định mức bồi thường thiệt hại cho tổ chức cá nhân theo quy định.

- Trường hợp không thỏa thuận được sẽ tiến hành các bước tiếp theo theo quy định của Luật khiếu nại.

#### IV. DỰ KIẾN TÌNH HUỐNG, BIỆN PHÁP XỬ LÝ

##### 1. Tình huống

##### 1.1. Tình huống về nước thải:

➤ **Tình huống 1: hoá chất của xử lý nước thải tràn đổ**

Các công trình xử lý nước thải của công ty đang hoạt động bình thường bỗng chứa các hoá chất phục vụ cho công việc xử lý nước thải hoặc đường ống gặp sự cố, làm cho hoá chất chảy ra các khu vực xung quanh và thoát xuống các bể chứa nước thải âm dưới đất.

- Nguyên nhân: bồn chứa bị xì hoặc đường ống bị bể.

- Thời gian xảy ra sự cố: Khoảng 9 giờ, hoạt động sản xuất và các hoạt động khác của nhà máy vẫn hoạt động bình thường.

- lượng hoá chất dự kiến bị tràn đổ: 0,4m<sup>3</sup>

- Phạm vi ảnh hưởng: Trung bình, chỉ ảnh hưởng tại khu vực hệ thống xử lý nước thải, hệ bể chứa ngầm.

- Đối tượng bị tác động: công nhân vận hành tại khu vực HTXLNT.

- Phân loại sự cố: cấp Cơ sở.

➤ **Tình huống 2: Công trình xử lý nước thải 15m<sup>3</sup> /ngày đêm bị sự cố ở một hoặc các công đoạn xử lý dẫn đến nước thải xử lý không đạt quy chuẩn thải ra môi trường.**

- Nguyên nhân: sự cố về máy móc thiết bị, hệ thống cấp điện, hóa chất

##### 1.2 Tình huống về khu vực lưu chứa hoá chất:

➤ **Tình huống 1: Dầu máy tại khu vực lưu chứa rò rỉ, tràn đổ ra môi trường.**

- Nguyên nhân: bao bì chứa bị rách, thủng; việc nâng xe lên vận chuyển bị sự cố

- Thời gian xảy ra sự cố: Khoảng 9h00 sáng, hoạt động sản xuất và các hoạt động khác của nhà máy vẫn hoạt động bình thường.

- Phạm vi ảnh hưởng: nhỏ, chỉ ảnh hưởng tại khu vực lưu chứa hoá chất.

- Đối tượng bị tác động: công nhân tại khu vực lưu chứa hoá chất.

- Phân loại sự cố: cấp cơ sở.

➤ **Tình huống 2: sơn xe trong kho sơn bị đổ ra ngoài**

- Nguyên nhân: bao bì chứa, thùng chứa bị nứt vỡ, bị thủng, rơi rớt dụng cụ pha sơn.

- Thời gian xảy ra sự cố: Khoảng 9h00 sáng, hoạt động sản xuất và các hoạt động khác của nhà máy vẫn hoạt động bình thường.

- Phạm vi ảnh hưởng: nhỏ, chỉ ảnh hưởng tại lưu chứa, khu vực pha chế sơn thành phẩm để sơn xe.

- Đối tượng bị tác động: KTV đang làm việc tại khu vực kho sơn, KTV pha sơn

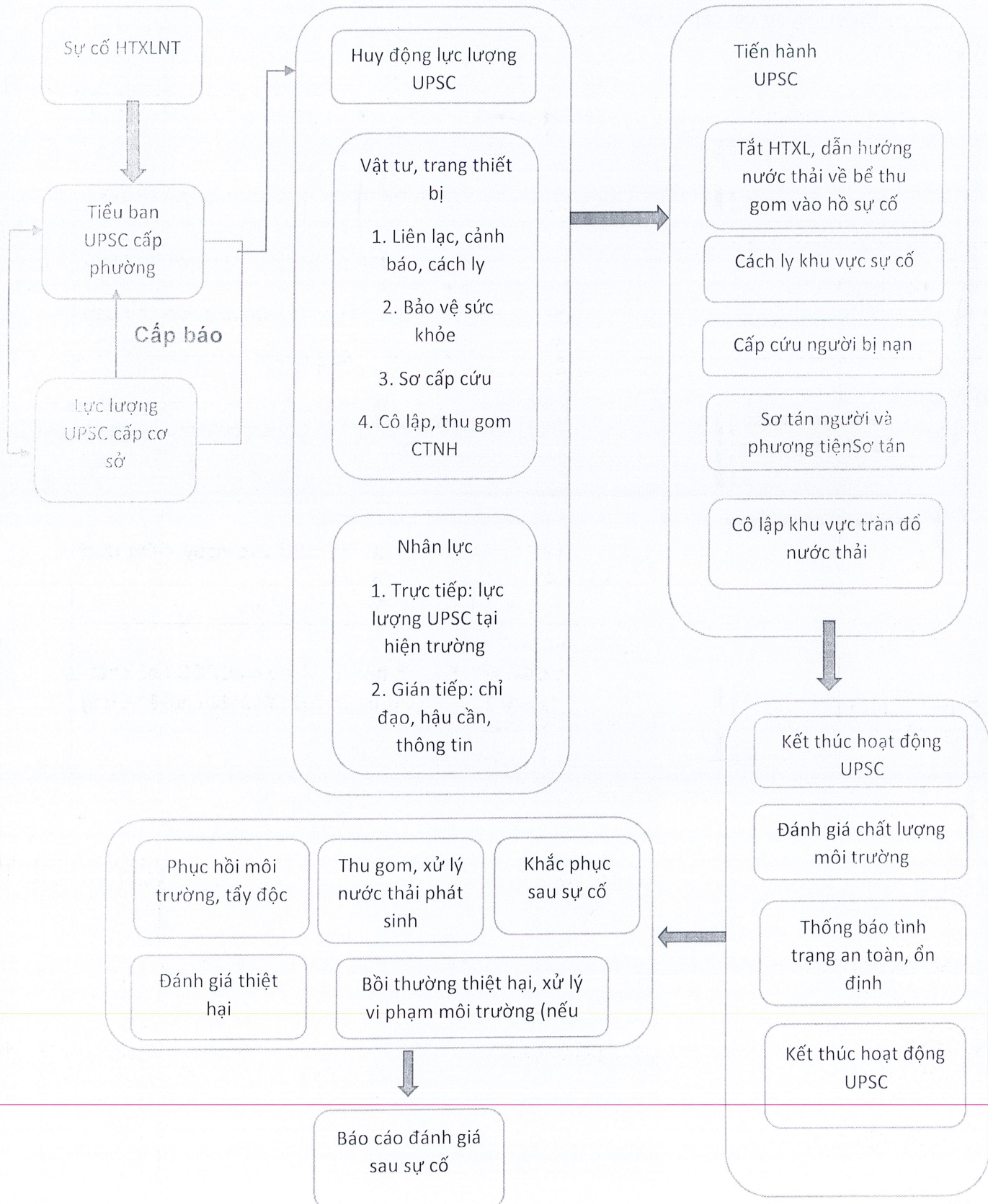
- Phân loại sự cố: cấp cơ sở.

11/3/2024

## 2. Biện pháp xử lý

### 2.1. Xử lý tình huống sự cố nước thải:

**BẢNG HƯỚNG DẪN ỨNG PHÓ SỰ CỐ NƯỚC THẢI**



**BẢNG ỨNG PHÓ SỰ CỐ NƯỚC THẢI**

<b>Bước</b>	<b>Người thực hiện</b>	<b>Nội dung thực hiện</b>
<b>I</b>	<b>Ứng phó sự cố hoá chất nội bộ (cấp cơ sở)</b>	
Nhận biết thông tin sự cố	Người phát hiện sự cố	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định vị trí tràn đổ, rò rỉ hoá chất</li> <li>- Mức độ, nguyên nhân</li> <li>- Người bị ảnh hưởng trực tiếp tại địa điểm tràn đổ</li> </ul>
Thông báo cho người có thẩm quyền	Người phát hiện sự cố	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông báo cho quản đốc xưởng, giám đốc Dịch Vụ/đội trưởng đội UPSC hoá chất.</li> <li>- Báo cáo rõ ràng, chính xác tình hình sự cố hoá chất như các thông tin nhận định ở trên</li> </ul>
Chỉ đạo ứng phó sự cố	Ban chỉ huy	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đưa ra phương án, kế hoạch ứng phó sự cố theo mức độ ảnh hưởng của sự cố</li> <li>- Phân công nhiệm vụ ứng phó sự cố</li> <li>- Thông báo sự cố cho các cơ quan chức năng khi cần hỗ trợ</li> </ul>
Điều hành ứng phó sự cố	Đội trưởng, Đội phó	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận phương án ứng phó từ ban chỉ huy, trực tiếp điều hành xử lý sự cố</li> <li>- Quan sát, nắm bắt tình hình thực tế và báo cáo cho ban chỉ huy...</li> </ul>
Thực hiện ứng phó sự cố	Các tổ ứng phó sự cố	<p><b>Tổ thông tin:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận thông tin chỉ đạo từ ban chỉ huy, thông báo tình huống khẩn cấp cho mọi người, bộ phận liên quan trong khu vực.</li> <li>- Hỗ trợ thông tin liên lạc giữa các tổ xử lý</li> </ul>
		<p><b>Tổ sơ tán:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sơ tán người bị nạn ra khỏi khu vực nguy hiểm đưa người bị nạn tới khu vực an toàn.</li> <li>- Di dời tài sản có giá trị đến nơi an toàn.</li> </ul>
		<p><b>Tổ hậu cần:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp BHLĐ, trang thiết bị, dụng cụ UPSC hoá chất</li> <li>- Liên lạc nhà cung ứng hỗ trợ các thiết bị chuyên dụng (nếu cần)</li> <li>- Chuẩn bị kinh phí....</li> </ul>

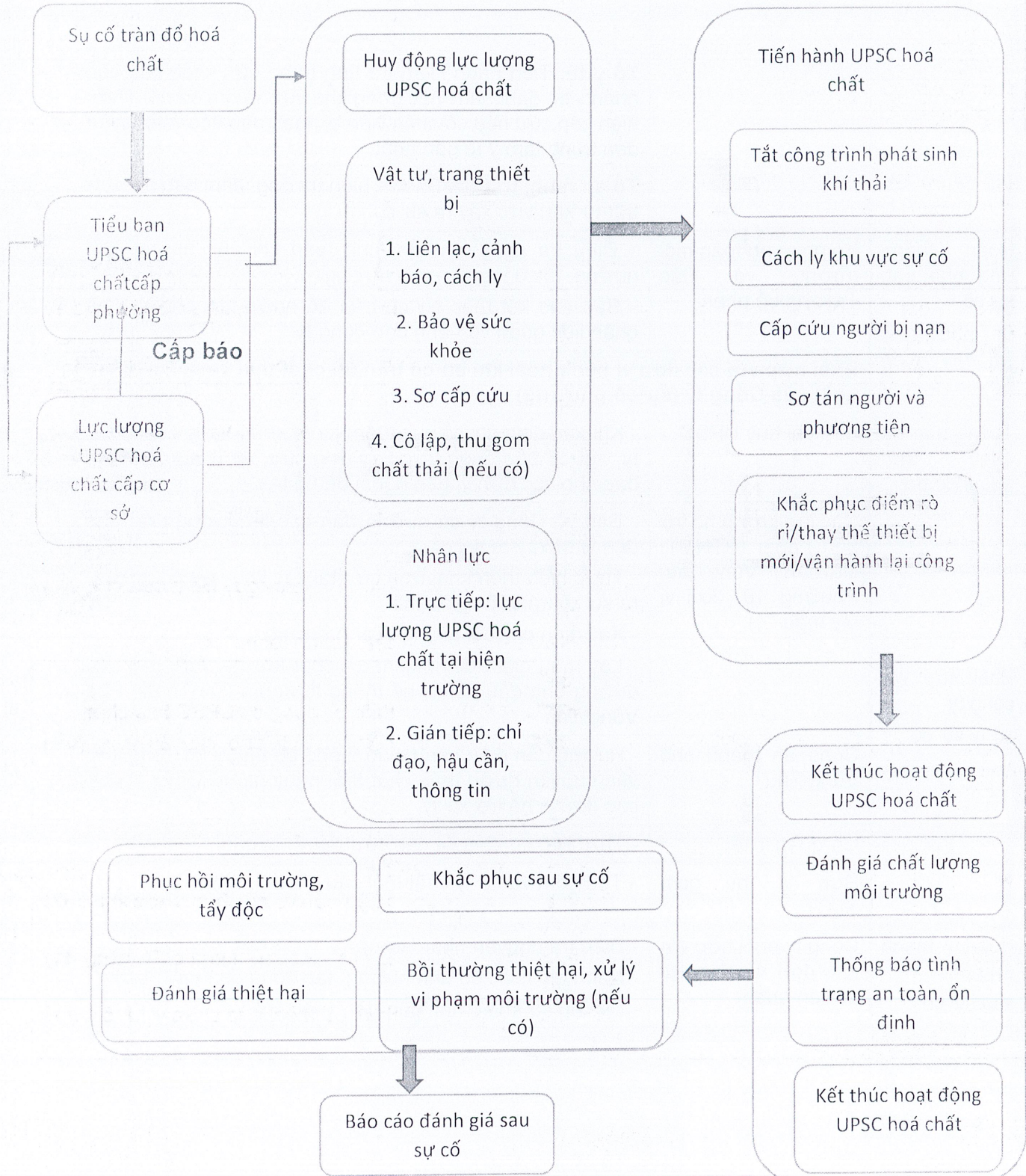
**Tổ ứng phó sự cố tại chỗ:**

- Trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân trước khi bước vào khu vực xảy ra sự cố hoá chất.
- + khoanh vùng hoá chất bị tràn đổ
- + dùng các dụng cụ chuyên dụng để ngăn chặn hoá chất lan tràn ra các khu vực xung quanh.
- + dùng cát, mùn cưa rải lên, dùng dụng cụ chuyên dụng thu gom cát, mùn cưa ngấm hoá chất đổ vào bao bì chuyên dụng, vận chuyển ra khu tập chung rác thải nguy hại
- + dùng giẻ lau khô lại, sau đó dùng nước vệ sinh khu vực bị đổ hoá chất, sau đó dùng khăn lau lại 1 lần nữa.
- + giẻ lau sau khi vệ sinh khu vực tràn đổ hoá chất, cần bỏ vào bao bì chứa chuyển ra khu tập trung rác thải nguy hại
- Đối với trường hợp nước thải sau xử lý không đạt yêu cầu do công tác vận hành không đảm bảo:
  - + Bơm nước thải về hồ sự cố (chờ xử lý lại)
  - + Nhân viên vận hành hệ thống xử lý nước thải dừng hệ thống, kiểm tra nguyên nhân gây ra sự cố ( Lượng hóa chất, lưu lượng, tốc độ khuấy, chỉ số pH, các thông số vận hành trạm...)
  - + Sau khi xác định được nguyên nhân tiến hành khắc phục sự cố (điều chỉnh lại lượng hóa chất, pH, các thông số vận hành cho phù hợp...)
  - + Theo dõi chất lượng nước thải đầu ra đến khi đạt quy chuẩn thì mới xả ra nguồn tiếp nhận.
  - + Bơm lượng nước thải không đạt từ hồ sự cố về trạm để xử lý lại cho đạt quy chuẩn rồi xả ra.
  - + Trường hợp sự cố kéo dài dẫn đến quá sức chứa của hồ sự cố (50 m<sup>3</sup>) thì phải tạm dừng phát sinh nước thải.
- Đối với trường hợp HTXLNT gặp sự cố máy móc thiết bị dẫn đến xử lý không đảm bảo.
  - + Bơm nước thải về hồ sự cố (chờ xử lý xong sự cố sẽ tiếp tục xử lý)
  - + Tạm dừng hoạt động của hệ thống xử lý nước thải, khoanh vùng khu vực sự cố, xác định nguyên nhân (kiểm tra các máy móc, thiết bị của trạm). Đánh giá mức độ của sự cố.
  - + Nhanh chóng liên hệ với bộ phận bảo trì để sửa chữa các thiết bị hư hỏng.
  - + Sau khi hoàn thành khắc phục thì vận hành lại HTXLNT, theo dõi chất lượng nước thải, nếu đạt quy chuẩn thì mới xả ra nguồn tiếp nhận.
  - + Trường hợp không đạt, tiến hành kiểm tra, khắc phục và sửa chữa lại hệ thống đến khi đạt thì mới xả thải.

		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trường hợp vẫn không tìm được nguyên nhân và cách khắc phục sẽ liên hệ với đơn vị lắp đặt để hỗ trợ khắc phục.</li> <li>+ Bơm nước thải từ hồ sự cố về để tiếp tục xử lý.</li> </ul>
		<b>Tổ y tế:</b> Tiến hành kiểm tra tình trạng sức khỏe của các nhân viên đang làm việc trong khu vực xảy ra sự cố. Thực hiện cấp cứu nếu có nhân viên bị ngạt, ngộ độc và chuyển đến trung tâm y tế gần nhất.
		<b>Tổ an ninh, trật tự:</b> Bảo vệ hiện trường, đảm bảo an ninh trật tự khu vực xảy ra sự cố.
Hoàn thành ứng phó sau sự cố	Bộ phận an toàn môi trường và Các Trưởng bộ phận	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều tra nguyên nhân, tính toán chi phí, những ảnh hưởng, tác động đến môi trường...</li> <li>- Báo cáo kết thúc sự cố tràn đổ nước thải cho các bộ phận liên quan và Lãnh đạo công ty</li> </ul>
<b>II</b>	<b>Phối hợp với các đơn vị bên ngoài khi sự cố tràn đổ chất thải vượt tầm kiểm soát của Công ty (sự cố phùng)</b>	
Thông báo cơ quan bên ngoài hỗ trợ	Ban chỉ huy UPSC	- Khi xác định sự cố vượt tầm kiểm soát, xử lý của Công ty, người điều hành trực tiếp ứng cứu, xử lý sự cố thông báo cho các đơn vị bên ngoài để hỗ trợ.
Phối hợp với công ty xử lý sự cố	Các lực lượng hỗ trợ bên ngoài (PTNMT, UBND TP Vũng Tàu, Phường 10, đơn vị lấy mẫu ...)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảo vệ Công ty sẽ hướng dẫn các lực lượng ứng phó đến vị trí xảy ra sự cố.</li> <li>- Thực hiện triển khai ứng cứu tại các khu vực cụ thể xảy ra sự cố tràn đổ nước thải.</li> <li>- Xác định các đối tượng bị ảnh hưởng</li> <li>- Lấy mẫu giám định, kiểm tra chất lượng nước thải của đường ống đầu nối ra hệ thống thu gom của Thành Phố Vũng Tàu</li> </ul>
	Công an thành phố Vũng Tàu	- Hướng dẫn điều hành giao thông để thuận lợi trong việc vận chuyển nước thải, chất thải nguy hại từ Công ty đến các đơn vị hỗ trợ xử lý
	Cơ quan Y tế	- Trực tiếp sơ cứu và cấp cứu người bị nạn.
	Đơn vị thu gom XLCT	- Thu gom và xử lý chất thải sau khi ứng phó
Hoàn thành ứng phó sau sự cố	Công ty phối hợp với các đơn vị, tổ chức có liên quan	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều tra nguyên nhân sự cố</li> <li>- Đánh giá mức độ ảnh hưởng, tác động đến môi trường</li> <li>- Lập hồ sơ, khiếu nại, đền bù... (nếu có)</li> </ul>

## 2.2 Xử lý tình huống sự cố khí thải

### BẢNG HƯỚNG DẪN ỨNG PHÓ SỰ CỐ HỆ THỐNG XỬ LÝ KHÍ THẢI



**BẢNG HƯỚNG DẪN SỰ CỐ TRÀN ĐÓ HOÁ CHẤT**

Các bước	Người thực hiện	Nội dung thực hiện
<b>I</b>		<b>Ứng phó sự cố nước thải nội bộ ( cấp cơ sở )</b>
Nhận biết thông tin sự cố	Người phát hiện sự cố	Xác định vị trí hoá chất rò rỉ, phát tán. - Mức độ hoá chất rò rỉ, phát tán ra bên ngoài. - Nguyên nhân hoá chất bị rò rỉ. - Có nhân viên nào bị ảnh hưởng bởi sự cố hoá chất không?
Thông báo cho người có thẩm quyền	Người phát hiện sự cố	- Thông báo cho quản đốc xưởng, giám đốc Dịch Vụ/đội trưởng đội UPSC hoá chất. - Báo cáo rõ ràng, chính xác tình hình sự cố hoá chất như các thông tin nhận định ở trên
Chỉ đạo ứng phó sự cố	Ban chỉ huy	- Đưa ra phương án, kế hoạch ứng phó sự cố theo mức độ ảnh hưởng của sự cố - Phân công nhiệm vụ ứng phó sự cố - Thông báo sự cố cho các cơ quan chức năng khi cần hỗ trợ
Điều hành ứng phó sự cố	Đội trưởng, Đội phó	- Tiếp nhận phương án ứng phó từ ban chỉ huy, trực tiếp điều hành xử lý sự cố - Quan sát, nắm bắt tình hình thực tế và báo cáo cho BCH...
Thực hiện ứng phó sự cố	Các tổ ứng phó sự cố	<b>Tổ thông tin</b> - Tiếp nhận thông tin chỉ đạo từ ban chỉ huy, thông báo tình huống khẩn cấp cho mọi người, bộ phận liên quan trong khu vực. - Hỗ trợ thông tin liên lạc giữa các tổ xử lý
		<b>Tổ sơ tán:</b> - Sơ tán người bị nạn ra khỏi khu vực nguy hiểm đưa người bị nạn tới khu vực an toàn. - Di dời tài sản có giá trị đến nơi an toàn.
		<b>Tổ hậu cần:</b> - Cung cấp BHLĐ, trang thiết bị, dụng cụ UPSC hoá chất - Liên lạc nhà cung ứng hỗ trợ các thiết bị chuyên dụng (nếu cần) - Chuẩn bị kính phí....
		<b>Tổ ứng phó sự cố tại chỗ: (Tất cả các trường hợp)</b> - Dừng hoạt động liên quan - Trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân trước khi bước vào khu vực sự cố - Khoanh vùng khu vực xảy ra sự cố rò rỉ hoá chất, căng dây cảnh báo. - Bộ phận bảo trì tiến hành khắc phục, sửa chữa vị trí rò rỉ hoá chất

		- Tiến hành thông thoáng khu vực xảy ra sự cố rò rỉ hoá chất hay thực hiện thông gió cưỡng bức nếu cần thiết bằng các phương tiện, thiết bị ứng phó sự cố được trang bị (quạt thông gió, mặt nạ phòng độc...).
		<b>Tổ y tế:</b> Tiến hành kiểm tra tình trạng sức khỏe của các nhân viên đang làm việc trong khu vực xảy ra sự cố. Thực hiện cấp cứu nếu có nhân viên bị ngạt, ngộ độc và chuyển đến trung tâm y tế gần nhất.
		<b>Tổ an ninh, trật tự:</b> Bảo vệ hiện trường, đảm bảo an ninh trật tự khu vực xảy ra sự cố.
Hoàn thành ứng phó sau sự cố	Bộ phận an toàn môi trường và Các Trưởng	- Điều tra nguyên nhân, tính toán chi phí, những ảnh hưởng, tác động đến môi trường... - Báo cáo kết thúc sự cố tràn đổ hoá chất cho các bộ phận liên quan và Lãnh đạo công ty
<b>II</b>	<b>Phối hợp với các đơn vị bên ngoài khi sự cố tràn đổ hoá chất vượt tầm kiểm soát của Công ty (sự cố phùng)</b>	
Thông báo cơ quan bên ngoài hỗ trợ	Ban chỉ huy UPSC	- Khi xác định sự cố vượt tầm kiểm soát, xử lý của Công ty, người điều hành trực tiếp ứng cứu, xử lý sự cố thông báo cho các đơn vị bên ngoài để hỗ trợ.
Phối hợp với công ty xử lý sự cố	Các lực lượng hỗ trợ bên ngoài (PTNMT, UBND TP Vũng Tàu, Phường 10, đơn vị lấy mẫu ...)	- Khi đến cổng Công ty sẽ được hướng dẫn đến vị trí xảy ra sự cố. - Thực hiện triển khai ứng cứu tại các khu vực cụ thể xảy ra sự cố rò rỉ khí thải. - Xác định các đối tượng bị ảnh hưởng - Lấy mẫu giám định, kiểm tra chất lượng không khí xung quanh bị ảnh hưởng từ việc rò rỉ hoá chất.
	Công an thành phố Vũng Tàu	- Hướng dẫn điều hành giao thông để thuận lợi trong việc vận chuyển hoá chất, chất thải nguy hại từ Công ty đến các đơn vị hỗ trợ xử lý
	PCCC thành phố Vũng Tàu	- Khi đến cổng Công ty sẽ được hướng dẫn đến vị trí xảy ra sự cố. - Thực hiện triển khai ứng cứu tại các khu vực cụ thể xảy ra sự cố gây cháy nổ.
	Cơ quan Y tế	- Trực tiếp sơ cứu và cấp cứu người bị ngạt, ngộ độc do khí thải gây ra.
	Đơn vị lắp đặt	- Hỗ trợ kỹ thuật, thiết bị thay thế...
Hoàn thành ứng phó sau sự cố	Công ty phối hợp với các đơn vị, tổ chức có liên quan	- Điều tra nguyên nhân sự cố - Đánh giá mức độ ảnh hưởng, tác động đến môi trường - Lập hồ sơ, khiếu nại, đền bù...(nếu có)

## DANH SÁCH LIÊN HỆ

I DANH SÁCH LIÊN LẠC NỘI BỘ			
STT	TÊN	SỐ ĐIỆN THOẠI	CHỨC VỤ
1	Huỳnh Trung Việt	0983933733	Tổng Giám Đốc
2	Phạm Ngọc Tùng Lâm	0911269689	Phó Tổng Giám Đốc
3	Nguyễn Viết Hưng	0902941678	Giám Đốc HCNS
4	Nguyễn Đình Tín	0989609839	Giám Đốc Dịch Vụ
5	Nguyễn Quốc Bình	0972568968	Giám Đốc Kinh Doanh
6	Kiên Nhật Minh	0964035117	Quản Đốc
7	Bùi Thị Thu	0938199282	Trưởng phòng CSKH
II DANH SÁCH LIÊN LẠC CƠ QUAN TỔ CHỨC BÊN NGOÀI			
STT	TÊN	SĐT	CHỨC VỤ
	Phòng Cảnh Sát PCCC TP. Vũng Tàu	0254.3810.755 (114)	
	Phòng TNMT TP Vũng Tàu	0254.3853.445	
	Sở TNMT Tỉnh BR-VT	0254.3852.539	
	UBND Phường 10	0254.3613.037	
	Cảnh sát giao thông Tp Vũng Tàu	0254.3845.771	

### 3. Bảo đảm trang thiết bị ứng phó sự cố hoá chất

- Thường xuyên kiểm tra định kỳ và bổ sung đầy đủ các trang thiết bị ứng phó sự cố, đảm bảo đầy đủ về số lượng khi có sự cố xảy ra.
- Bảo trì bảo dưỡng định kỳ các trang thiết bị ứng phó sự cố, đảm bảo các trang thiết bị hoạt động tốt và luôn trong tình trạng sẵn sàng tham gia ứng phó sự cố.
- Ký hợp đồng với đơn vị xử lý chất thải (Công ty TNHH Xử Lý Môi Trường Sạch Việt) sẵn sàng hỗ trợ ứng phó sự cố.
- Phối hợp với đơn vị lắp đặt hệ thống Xử lý nước thải, hệ thống xử lý khí thải ( Thành Nam Á...)

### 4. Bảo đảm vật chất cho đơn vị tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả:

- Công ty luôn đảm bảo cung cấp đầy đủ bảo hộ lao động, trang thiết bị cần thiết.... cho các thành viên tham gia ứng phó sự cố.
- Đảm bảo đáp ứng đầy đủ kinh phí, tài chính...trong suốt quá trình ứng phó sự cố và sau khi kết thúc sự cố.

### 5. Tổ chức y tế, thu dung cấp cứu người bị nạn:

- Công ty xây dựng phòng y tế riêng, 1 nhân viên y tế và trang bị đầy đủ các dụng cụ cần thiết như: bông, nẹp, gạc, băng ca, bình oxi, thuốc các loại... để sơ cứu tạm thời

cho người gặp nạn. Các trang thiết bị, phương tiện sơ cấp cứu đều được kiểm tra định kỳ và rà soát để bảo đảm luôn trong tình trạng sử dụng tốt.

- Ký kết hợp đồng với các bệnh viện gần nhất để ưng cứu kịp thời khi có sự cố hoặc tai nạn xảy ra (Hiện tại công ty đang ký Hợp đồng với Phòng Khám Đa Khoa Thiên Nam)

#### IV. TỔ CHỨC CHỈ HUY

##### 1. Vị trí chỉ huy thường xuyên:

- Địa điểm: Văn phòng
- Thành phần: Ban chỉ huy UPSC hoá chất
- Nhiệm vụ: Chỉ đạo thực hiện

##### 2. Vị trí chỉ huy hiện trường:

- Địa điểm: tại hiện trường sự cố
- Thành Phần: Đội UPSC hoá chất (đội trưởng, đội phó)
- Nhiệm vụ: đánh giá sự cố, tham mưu cho ban chỉ huy, trực tiế chỉ đạo UPSC hoá chất

#### Nơi nhận:

- Ban CHPCTT&TKCN huyện, thị xã ...
- UBND xã, phường, thị trấn;

.....

(CHỦ CƠ SỞ)  
QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ  
(Chữ ký, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Huỳnh Trung Việt*